

PHÁT HUY NHỮNG GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA Ở MIỀN TRUNG ĐƯỢC UNESSCO GHI DANH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

TS ĐÌNH NHƯ HOÀI

Học viện Chính trị khu vực III

TS LÊ THỊ HỒNG DƯƠNG

Trường Chính trị thành phố Đà Nẵng

1. Đặt vấn đề

Với việc phê chuẩn 4/5 Công ước về văn hóa của UNESCO liên quan trực tiếp đến lĩnh vực di sản văn hóa cho thấy Việt Nam rất coi trọng các di sản văn hoá¹. Di sản văn hóa có thể đóng góp một cách hiệu quả vào phát triển bền vững theo từng vấn đề và các biện pháp bảo vệ là cần thiết. Miền Trung được xem là nơi hội tụ và chứa đựng nhiều kho tàng đồ sộ, phong phú, đa dạng các di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể với nhiều di sản văn hóa được UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới. Các di sản văn hóa miền Trung chứa đựng nhiều giá trị vô cùng to lớn, là một nguồn lực thiết yếu góp phần đa dạng văn hóa, sáng tạo, đối thoại giữa các nền văn hóa và gắn kết xã hội, đồng thời còn là động lực cho sự phát triển bền vững. Vì vậy, phát huy các giá trị của di sản văn hóa đóng góp vào quá trình thúc đẩy sự phát triển toàn diện các khía cạnh khác nhau của đời sống kinh tế - xã hội. Trong bài viết này, nhóm tác giả đi sâu vào làm rõ quá trình phát huy các giá trị di sản văn hóa miền Trung được UNESCO ghi danh trong phát triển bền vững.

2. Khái quát về di sản văn hóa ở miền Trung được UNESCO ghi danh

Theo Luật Di sản văn hóa (2013), “Di sản văn hóa bao gồm di sản văn hóa phi vật thể và di sản văn hóa vật thể, là sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Theo cách tiếp cận giá trị văn hóa này, ta

thấy di sản văn hóa không chỉ mang trong mình các giá trị văn hóa mà còn mang trong mình các giá trị lịch sử và giá trị khoa học. Các di sản văn hóa là bộ phận trọng yếu của nền văn hoá dân tộc, là phần tinh túy nhất, tiêu biểu nhất đọng lại sau hàng loạt hoạt động sáng tạo của con người từ đời này qua đời khác. Có thể chia di sản văn hóa làm hai loại là di sản văn hóa phi vật thể và di sản văn hóa vật thể. Trong đó:

Về di sản văn hóa vật thể

Theo Luật Di sản văn hóa (2013), di sản văn hóa vật thể là sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, bao gồm di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

Theo Công ước về Di sản văn hóa và Thiên nhiên thế giới của UNESCO, di sản văn hóa bao gồm: (1) Các di tích là các công trình kiến trúc, điêu khắc hoặc hội họa hoành tráng, các yếu tố hay kết cấu có tính chất khảo cổ học, các văn bản, các hang động và các nhóm yếu tố có giá trị quốc tế đặc biệt về phương diện lịch sử, nghệ thuật hay khoa học; (2) Các quần thể là các nhóm công trình xây dựng đứng một mình hoặc quần tụ có giá trị quốc tế đặc biệt về phương diện lịch sử, nghệ thuật hay khoa học, do kiến trúc, sự thống nhất của chúng hoặc sự nhất thể hóa của chúng vào cảnh quan; (3) Các thắng cảnh là các công trình của con người hoặc những công trình của con người kết hợp với công trình của tự nhiên, cũng như các khu vực, kể cả các di chỉ khảo cổ học, có một giá trị quốc tế đặc biệt về phương diện lịch sử, thẩm mỹ, dân tộc học hoặc nhân chủng học.

Mỗi di sản văn hóa có những nét đặc trưng và đặc thù riêng. UNESCO dựa vào những tiêu chí cụ thể để quyết định công nhận nó là Di sản Văn hóa thế giới hay không. Đến thời điểm hiện nay, Việt Nam đã được UNESCO ghi danh các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Trong đó, riêng miền Trung đã có 4/5 là di sản văn hóa vật thể được UNESCO công nhận là Quần thể di tích Cố đô Huế được UNESCO công nhận năm 1993; Phố cổ Hội An được UNESCO công nhận năm 1999; khu di tích Mỹ Sơn được UNESCO công nhận năm 1999; thành nhà Hồ được UNESCO công nhận năm 2011. Cùng với đó, UNESCO cũng công nhận các di sản tư liệu ở miền Trung như *Mộc bản triều Nguyễn* được UNESCO công nhận năm 2009 và *Châu bản triều Nguyễn* được UNESCO công nhận năm 2014; *Văn thơ trên kiến trúc cung đình Huế* được UNESCO công nhận năm 2016 và *Mộc bản trường học Phúc Giang* (Hà Tĩnh) được UNESCO công nhận năm 2016.

Về di sản văn hóa phi vật thể

Theo Công ước Bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO thông qua ngày 17-10-2003 và Việt Nam cam kết thực hiện từ ngày 20-9-2005, di sản văn hóa phi vật thể được hiểu là các tập quán, các hình thức thể hiện, biểu đạt, tri thức, kỹ năng - cũng như những công cụ, đồ vật, đồ tạo tác và các không gian văn hóa có liên quan - mà các cộng đồng, các nhóm người và trong một số trường hợp là các cá nhân, công nhận là một phần di sản văn hóa của họ. Được chuyển giao từ thế hệ này sang thế hệ khác, di sản văn hóa phi vật thể được các cộng đồng và các nhóm người không ngừng tái tạo để thích nghi với môi trường, với mối quan hệ qua lại giữa cộng đồng với tự nhiên và lịch sử của họ, đồng thời hình thành trong họ một ý thức về bản sắc và sự kế tục, qua đó khích lệ sự tôn trọng đối với sự đa dạng văn hóa và tính sáng tạo của con người. Vì những mục đích của Công ước này, chỉ xét đến những di sản văn hóa phi vật thể phù hợp với các văn kiện quốc tế hiện hành về quyền con người, cũng như những yêu cầu về sự tôn trọng lẫn nhau giữa các cộng đồng, các nhóm người và cá nhân và về phát triển bền vững².

Theo Luật Di sản văn hóa (2013), di sản văn hóa phi vật thể là sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu giữ bằng trí nhớ, chữ

viết, được lưu truyền bằng truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức lưu giữ, lưu truyền khác, bao gồm tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học, ngữ văn truyền miệng, diễn xướng dân gian, lối sống, nếp sống, lễ hội, bí quyết về nghề thủ công truyền thống, tri thức về y, dược học cổ truyền, về văn hóa ẩm thực, về trang phục truyền thống dân tộc và những tri thức dân gian khác.

Đến thời điểm hiện nay, UNESCO đã công nhận 04 di sản văn hóa phi vật thể ở khu vực miền Trung là *Nhã nhạc cung đình Huế* được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể và truyền khẩu nhân loại vào năm 2003; *Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh* được UNESCO công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại vào năm 2014; *Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ* được UNESCO ghi danh vào Danh sách Di sản văn hóa phi vật thể đại diện nhân loại vào năm 2017 và *Nghệ thuật làm gốm của người Chăm* được UNESCO ghi danh vào danh sách di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp năm 2022.

Có thể thấy, mảnh đất miền Trung là nơi hội tụ nhiều di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể đã được UNESCO ghi danh. Phát huy những giá trị di sản văn hóa ở miền Trung được UNESCO ghi danh chính là việc sử dụng, khai thác các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể một cách có hiệu quả nhất, đồng thời giữ cho các di sản văn hóa được lưu truyền lâu dài để không chỉ một cộng đồng mà nhiều cộng đồng, nhiều quốc gia biết đến và lưu truyền. Việc sử dụng, khai thác nhằm phát huy các di sản văn hóa có thể được thực hiện ở cả ba góc độ là khai thác các giá trị lịch sử, khai thác các giá trị văn hóa và khai thác các giá trị khoa học của các di sản văn hóa một cách hiệu quả và bền vững³.

Nhìn chung, với số lượng đồ sộ, phong phú, đa dạng của cả di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể đặc biệt là các di sản văn hóa được UNESCO ghi danh, miền Trung - vùng đất được mệnh danh là “miền di sản” là nơi hội tụ các di sản văn hóa phong phú và đa dạng với nhiều lớp văn hóa và sắc thái khác nhau. Các di sản văn hóa của miền Trung được kết nối qua con đường di sản thế giới và được thế giới công nhận, là nguồn lực quan trọng đã và đang được sử dụng và khai thác một cách hiệu quả phục vụ phát triển bền vững.

3. Thực trạng phát huy giá trị di sản văn hóa ở miền Trung được UNESCO ghi danh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững

Phát triển bền vững là sự phát triển thỏa mãn những nhu cầu của thế hệ hiện tại mà không làm phương hại đến khả năng đáp ứng những nhu cầu của thế hệ tương lai. Để có thể phát triển bền vững cần vận hành đồng thời ba bình diện phát triển là bền vững về mặt kinh tế, bền vững về mặt văn hóa - xã hội và bền vững về sinh thái môi trường⁴. Các nghiên cứu được thực hiện trên khắp thế giới chứng minh rằng việc bảo tồn di sản văn hóa giúp tăng cường tính bền vững về môi trường, xã hội, văn hóa và kinh tế⁵. Với bất kỳ khu vực hay quốc gia nào, phát triển bền vững phụ thuộc vào sự tăng trưởng kinh tế ổn định, công bằng và toàn diện, dựa trên mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững. Trong đó, các di sản văn hóa cấu thành động lực quan trọng cho sự chuyển biến này⁶. Chính vì thế, có thể coi các di sản văn hóa thế giới ở miền Trung là một nguồn tài nguyên có giá trị, là nguồn vốn văn hóa và có thể trở thành động lực cho phát triển bền vững không chỉ của khu vực mà còn của đất nước.

Với giá trị lịch sử, văn hóa và khoa học, trải qua hàng ngàn năm sáng tạo và tích lũy, các di sản văn hóa thế giới bao gồm cả di sản văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể mang trong mình những giá trị to lớn góp phần vào quá trình phát triển bền vững miền Trung. Hệ thống các di sản văn hóa thế giới ở miền Trung như Quần thể di tích Cố đô Huế, Phố cổ Hội An, Thánh địa Mỹ Sơn, Thành nhà Hồ, Nhã nhạc cung đình Huế, Nghệ thuật làm gốm của người Chăm... đều là các di tích lịch sử văn hóa, các danh lam thắng cảnh và cũng là một nguồn tài sản vô giá mà lịch sử để lại. Hệ thống các di sản thế giới ở miền Trung đã tạo điều kiện để xây dựng và củng cố hệ thống các ngành dịch vụ mang lại những nguồn lợi đáng kể trong phát triển kinh tế các địa phương và đất nước. Du khách tới thăm các di sản thế giới này không chỉ để ngắm nhìn các di tích hay các cảnh quan thiên nhiên kỳ thú, họ còn tiêu dùng, thưởng thức các giá trị văn hóa tinh thần kết lồng trong mỗi di sản đó dù là di sản văn hóa vật thể hay phi vật thể.

Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: “Gắn phát triển văn hóa với

phát triển du lịch, đưa du lịch thành một ngành kinh tế mũi nhọn, đồng thời bảo vệ, gìn giữ tài nguyên văn hóa cho các thế hệ mai sau”. Du lịch được xem là phương thức tiếp cận để phát huy và bảo tồn các giá trị di sản có hiệu quả nhất⁷. Với đặc thù là vùng có nhiều di sản văn hóa thế giới, miền Trung có lợi thế để xây dựng và phát triển kinh tế du lịch. Việc phát huy các giá trị kinh tế của di sản văn hóa ở miền Trung được UNESCO công nhận dưới góc độ du lịch văn hóa chính là cách thức, là con đường có hiệu quả cao để phát huy sức mạnh mềm của văn hóa, phát huy giá trị văn hóa dân tộc, thu hút du khách quốc tế và du khách nội địa thăm quan, du lịch, nghỉ dưỡng, đầu tư, kinh doanh, gia tăng nguồn thu nhập cho các địa phương ở miền Trung và đất nước.

Các di sản văn hóa thế giới tạo động lực cho sự phát triển kinh tế, bao gồm các hoạt động sản xuất đa dạng với các giá trị tiền tệ và phi tiền tệ, đóng góp đặc biệt cho sự tăng trưởng kinh tế địa phương một cách bền vững. Các di sản văn hóa thế giới cũng có thể trở thành nguồn vốn sáng tạo quan trọng trong hoàn cảnh luôn biến đổi và giúp đạt được phát triển kinh tế toàn diện ở cấp độ địa phương cũng như quốc tế⁸. Thực tiễn những năm qua cho thấy, các di sản thế giới tại miền Trung đã góp phần quan trọng trong việc phát triển du lịch của khu vực. Di sản văn hóa là tài nguyên du lịch có sức hấp dẫn mạnh mẽ, là động lực thu hút ngày càng nhiều khách tham quan trong nước và khách du lịch quốc tế. Theo thống kê của Tổng cục Du lịch (2020), số lượng khách quốc tế đến Quảng Nam là 5.600.000 người, số lượng khách quốc tế đến Đà Nẵng là 3.497.561 người, đến Thừa Thiên Huế là 2.186.747 người⁹...

Cộng đồng được hưởng lợi từ hoạt động du lịch và các dịch vụ liên quan đến di sản văn hóa thế giới. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, trong năm 2022, các cơ sở lưu trú phục vụ 135.432.330 lượt khách, khách du lịch nghỉ qua đêm là 105.827.210 lượt khách, doanh thu của các cơ sở lưu trú là 57.789,32 tỷ đồng, doanh thu của các cơ sở lữ hành là 35.453,39 tỷ đồng¹⁰. Theo số liệu của Cục Du lịch quốc gia Việt Nam (2024), chỉ trong tháng 1 năm 2024 đã có 4.642.798 khách quốc tế đến Việt Nam và có 30.000.000 lượt khách du lịch nội địa. Tổng thu từ khách du lịch quý 1 - 2024 ước đạt 195.000 tỷ đồng¹¹. Các di sản văn hóa thế giới là đòn

bảy mạnh mẽ thu hút khách du lịch. Năm 2023, tổng lượng khách đến tham quan di tích Huế là 2,28 triệu lượt, trong đó khách quốc tế đạt 1,032 triệu lượt và khách Việt Nam đạt 1,257 triệu lượt với tổng doanh thu hơn 350 tỷ đồng¹². Cũng trong năm 2023, tổng lượng khách tham quan di sản thế giới Thánh địa Mỹ Sơn đạt 380 nghìn lượt, trong đó khách nước ngoài đạt 335 nghìn lượt với tổng doanh thu đạt 60,3 tỷ đồng¹³, 3 tháng đầu năm 2024, Hội An đón khoảng 1,143 triệu lượt khách tham quan lưu trú với doanh thu 1.062 tỷ đồng¹⁴. Chính các giá trị văn hóa và khoa học của các di sản văn hóa thế giới là động lực quan trọng thu hút du khách trong và ngoài nước khám phá sự đa dạng của di sản văn hóa vật thể cũng như các truyền thống văn hóa, lễ hội, trình diễn nghệ thuật, kỹ năng nghề thủ công truyền thống và các lĩnh vực khác của di sản văn hóa phi vật thể. Theo Báo cáo Thường niên Du lịch Việt Nam 2019, Hội An được vinh danh là thành phố văn hóa hàng đầu châu Á và được bình chọn trong danh sách 25 điểm đến hàng đầu châu Á. Cùng với đó, thành phố Huế cũng được nhận giải thưởng Thành phố Du lịch sạch ASEAN lần thứ 2¹⁵. Nhờ các di sản văn hóa thế giới góp phần quảng bá du lịch, gia tăng sức hấp dẫn, thu hút du khách đến với di sản thế giới cũng như đến với dải đất miền Trung, góp phần nâng cao sức cạnh tranh của du lịch miền Trung nói riêng cũng như sức cạnh tranh của du lịch Việt Nam nói chung.

Tại các địa phương có di sản thế giới, các hoạt động du lịch ngày càng phát triển góp phần mang lại những lợi ích to lớn cho người dân và cộng đồng các địa phương. Du lịch phát triển không chỉ góp phần tạo công ăn việc làm cho người dân ở các địa phương có di sản thế giới mà còn góp phần quan trọng trong việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển các ngành nghề dịch vụ du lịch, nhiều ngành nghề thủ công truyền thống, hoạt động văn hóa truyền thống và văn hóa phi vật thể được phục hồi, phát triển phục vụ trở lại cho du lịch¹⁶.

Có thể thấy, miền Trung là nơi có nhiều di sản văn hóa thế giới được UNESCO ghi danh, các giá trị văn hóa của di sản thế giới này giúp miền Trung trở thành dải đất chứa đựng nhiều tiềm năng văn hóa. Các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể ở khu vực miền Trung được UNESCO công nhận vô cùng phong phú, đa dạng là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu và

động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội của khu vực một cách bền vững. Các giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học của các di sản thế giới trở thành nguồn lực quan trọng để khai thác, thúc đẩy mục tiêu tăng trưởng kinh tế, xã hội bền vững gắn liền với bảo vệ bản sắc văn hóa dân tộc ở miền Trung.

4. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả phát huy giá trị các di sản văn hóa ở miền Trung được UNESCO ghi danh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững

Có thể thấy, với tư cách là nguồn lực của sự phát triển, việc phát huy giá trị các di sản văn hóa ở miền Trung được UNESCO ghi danh là điều tất yếu nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trong giai đoạn hiện nay. Để nâng cao hiệu quả phát huy giá trị của các di sản văn hóa ở miền Trung được UNESCO ghi danh cần có một số giải pháp như sau:

Trước tiên, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của chính quyền và người dân tại các tỉnh miền Trung đặc biệt tại những địa phương có các di sản văn hóa thế giới về gắn kết di sản văn hóa với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Việc phát triển du lịch văn hóa, du lịch di sản cần đặt trong tổng thể chung và dựa trên nguyên tắc bảo tồn và phát huy những giá trị di sản văn hóa một cách bền vững. Cùng với đó, nâng cao nhận thức, ý thức của chính quyền và cộng đồng dân cư trong việc bảo vệ tài nguyên và môi trường; đổi mới nếp sống văn hóa của người dân theo hướng gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa đặc sắc; xây dựng nếp sống văn minh, văn hóa ứng xử thân thiện, mến khách.

Thứ hai, để có thể phát huy các giá trị di sản văn hóa đặc biệt là các giá trị di sản văn hóa ở miền Trung đã được UNESCO ghi danh, cần tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa. Tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành liên quan trong việc đẩy mạnh hoạt động bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa đã được UNESCO ghi danh. Bên cạnh đó, để có thể bảo tồn và khai thác di sản văn hóa thế giới một cách bền vững cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa hành động thực tế và hệ thống chính sách pháp luật. Vì thế, cần tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật sao cho phù hợp với tình hình thực tiễn của mỗi di sản văn hóa cũng như đặc điểm riêng của mỗi địa

phương. Các hoạt động quản lý cũng như các chính sách, pháp luật về văn hóa cần thích nghi với cơ chế thị trường theo hướng vừa phát huy các giá trị văn hóa, vừa hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực do cơ chế thị trường tác động tới di sản văn hóa.

Thứ ba, cần đầu tư bảo tồn và nâng cấp các điểm đến thuộc di tích văn hóa theo hướng bảo vệ và duy trì những nét truyền thống. Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại trong hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di tích, như lập ngân hàng dữ liệu di sản văn hóa, số hóa hoạt động quản lý di sản văn hóa. Cần tăng cường sự hợp tác của chính quyền, doanh nghiệp và người dân trong hoạt động khai thác tài sản văn hoá nhằm giúp cho các giá trị văn hoá được khai thác từ nhiều khía cạnh, nhiều mối quan tâm khác nhau làm cho chúng hoá thân vào đời sống hiện đại, góp phần vào sự phát triển bền vững của địa phương cũng như của đất nước.

Thứ tư, để đảm bảo yêu cầu của phát triển bền vững, việc phát huy các giá trị kinh tế của di sản thế giới ở miền Trung cần được thực hiện cân bằng giữa hoạt động bảo tồn di sản và phát triển du lịch góp phần mang lại doanh thu cho địa phương và tái phát triển các điểm di sản văn hóa. Cần đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ văn hóa như du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, các đồ thủ công mỹ nghệ... Bảo tồn, phát triển các giá trị truyền thống, kết hợp phát triển du lịch văn hóa gắn với đổi mới các sản phẩm lưu niệm theo hướng nâng cao chất lượng và giá trị văn hóa.

Thứ năm, cần tăng cường hợp tác quốc tế, tiếp thu kinh nghiệm, phương pháp và kiến thức chuyên sâu trong hoạt động bảo tồn giá trị các di sản văn hóa gắn kết với hoạt động phát triển du lịch văn hóa gắn liền với các di sản vật thể và phi vật thể của miền Trung. Tạo cơ chế khuyến khích doanh nghiệp du lịch đầu tư trực tiếp vào các điểm đến văn hóa gắn liền với các di sản đã được công nhận. Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức các hoạt động thu hút khách du lịch quốc tế cũng như du khách trong nước đến với các điểm du lịch gắn liền với các di sản văn hóa ở miền Trung.

Thứ sáu, cần đẩy mạnh chính sách an sinh và phúc lợi xã hội đối với người dân khu vực miền Trung đặc biệt những địa phương có các di sản văn hóa thế giới.

Qua đó, giúp người dân tạo công ăn việc làm và tham gia vào phát huy các giá trị truyền thống, giá trị văn hóa của các di sản văn hóa thế giới tại miền Trung được UNESCO công nhận đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững thay vì mục đích kinh tế đơn thuần.

5. Kết luận

Với hệ thống các di sản văn hóa đồ sộ được UNESCO ghi danh, các di sản văn hoá thế giới tại miền Trung đã và đang được Nhà nước bảo tồn, sử dụng và khai thác nhằm phát huy các giá trị to lớn của các di sản một cách có hiệu quả và bền vững. Thông qua hoạt động du lịch, các di sản văn hóa vật thể và di sản văn hóa phi vật thể khu vực miền Trung được UNESCO ghi danh đã và đang phát huy các giá trị to lớn về kinh tế, văn hóa, xã hội. Việc phát huy giá trị kinh tế của các di sản văn hóa còn góp phần giải quyết các vấn đề xã hội như việc tạo sinh kế bền vững, tạo ra thu nhập và công việc bền vững cho nhiều cá nhân và cộng đồng, bao gồm người nghèo và những đối tượng dễ bị tổn thương, góp phần xóa đói giảm nghèo và tăng thu nhập cho người dân, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, đặc biệt là cộng đồng sinh sống tại các khu du lịch, điểm du lịch. Chính vì thế, cần tiếp tục có những giải pháp để bảo tồn và phát huy một cách tốt nhất các giá trị của di sản văn hóa thế giới của miền Trung được UNESCO ghi danh.

1. Công ước về văn hóa của UNESCO liên quan trực tiếp đến lĩnh vực di sản văn hóa được Việt Nam phê chuẩn là: (1) Công ước về các biện pháp ngăn cấm xuất nhập khẩu và chuyển giao trái phép quyền sở hữu tài sản văn hóa năm 1970; (2) Công ước về Bảo vệ di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới năm 1972, Công ước Bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể 2003, Công ước về Bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa năm 2005.
2. http://www.unesco.org/new/fileadmin/MULTIMEDIA/FIELD/Hanoi/pdf/Convention_2003.pdf, tr. 3.
3. Đỗ Thanh Hương: *Pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể ở Việt Nam*, Luận án tiến sĩ Luật học, Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh, 2022.
4. Đặng Thị Ánh Tuyết, Hoàng Thị Quyên: *Tổng quan các cách tiếp cận về quản lý phát triển bền vững*. VNU Journal of Science: Policy and Management Studies, Vol. 36, No. 4 (2020) 9-17, 2020.

Xem tiếp trang 28

cơ quan chức năng có thể hỗ trợ các trường trong việc tổ chức các chương trình đào tạo, cung cấp tài liệu nghiên cứu, tổ chức các hội thảo, tọa đàm về các vấn đề nóng trên không gian mạng. Đồng thời, các tổ chức đoàn thể như Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam có thể đóng vai trò nòng cốt trong việc vận động, huy động sinh viên tham gia vào các hoạt động này, tạo ra một phong trào mạnh mẽ và rộng khắp.

Bốn là, các trường đại học, cao đẳng cần khuyến khích sinh viên sáng tạo ra những sản phẩm truyền thông có sức lan tỏa mạnh mẽ trên không gian mạng. Các sinh viên có thể tham gia sáng tác video, bài viết, infographics và các sản phẩm đa phương tiện khác để truyền tải các thông điệp về tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ nghĩa Mác - Lênin và các chủ trương, chính sách của Đảng. Các sản phẩm này có thể được đăng tải trên các nền tảng mạng xã hội, diễn đàn học thuật, hoặc các website của các tổ chức đoàn thể sinh viên, giúp thông tin tích cực được phổ biến rộng rãi. Xây dựng những kênh thông tin trên mạng internet để trao đổi, tranh luận, giải thích với những người có ý kiến, quan điểm khác biệt, hoặc phản bác những quan điểm sai trái, thù địch.

Năm là, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự tại các địa bàn các trường đại học, cao đẳng nơi tập trung đông sinh viên. Các lực lượng an ninh trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh cần rà soát để tham mưu, đề xuất với Đảng và Nhà

nước bổ sung, sửa đổi, xây dựng mới các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến bảo đảm an ninh, trật tự trong sinh viên. Bên cạnh đó, lực lượng an ninh cần phối hợp với lãnh đạo bộ phận chức năng của các trường đại học quản lý, thẩm định các chương trình, đề án có liên quan đến an ninh trật tự trong sinh viên. Mặt khác, thực hiện chức năng quản lý nhà nước, lực lượng an ninh còn phải làm tốt việc thanh tra, kiểm tra, xử lý những vi phạm của sinh viên trước hoạt động truyền bá quan điểm sai trái, thù địch.

Tóm lại, sinh viên là lực lượng nòng cốt, xung kích trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng. Phát huy vai trò nòng cốt, xung kích của mình, sinh viên Thành phố Hồ Chí Minh đã tích cực tham gia các hoạt động đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kịp thời phát hiện và phản bác các thông tin sai lệch, đối phó với những âm mưu của các thế lực thù địch nhằm làm suy yếu niềm tin của Nhân dân vào Đảng và Nhà nước. Trong thời gian tới, để tiếp tục phát huy vai trò của sinh viên Thành phố Hồ Chí Minh trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng, cần có một chiến lược đồng bộ, kết hợp giữa giáo dục lý luận, đào tạo kỹ năng, tạo cơ hội thực tiễn và sự hỗ trợ từ các tổ chức và cơ quan chức năng.

1. Thông tấn xã Việt Nam: *Giám án cho Đinh Nguyên Kha và Nguyễn Phương Uyên*, <https://tuoitre.vn/giam-a-n-cho-dinh-nguyen-kha-va-nguyen-phuong-uyen-564243.htm>, ngày 17-8-2013.

PHÁT HUY NHỮNG GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA Ở MIỀN TRUNG...

Tiếp theo trang 89

5. Yuting He, Luo Shu, Jiankang Zhang: *Exploring the Sustainable Development Models of Cultural Heritage in Major International Countries. Advances in Economics, Business and Management Research*, volume 211, 2022, tr. 3129 - 3132.

6, 8. Ichcap, Ủy ban Quốc gia UNESCO tại Việt Nam, Cục di sản văn hóa: *Di sản văn hóa phi vật thể và phát triển bền vững*. <https://ich.unesco.org/doc/src/34299-VI.pdf>.

7, 9. Tổng cục Du lịch - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: *Báo cáo tổng hợp quy hoạch hệ thống du lịch Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045*

10. Tổng cục Thống kê, <https://www.gso.gov.vn/px-web->

11. Cục Du lịch quốc gia Việt Nam. 2024. *Tình hình khách du lịch tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2024*, <https://thongke.tourism.vn/index.php/news/items/197>.

12. Hương Giang: *Di tích Huế đón 2,28 triệu lượt khách tham quan, doanh thu hơn 350 tỷ đồng*, 2024, (nguoihanoi.vn)

13. Hoàng Thơ: *Lượng khách tham quan Mỹ Sơn tăng 344%*. <https://baoquangnam.vn/luong-khach-tham-quan-my-son-tang-344-3128498.htm>, 2024.

14. Khánh Linh: *Quý I/2024, TP.Hội An đón hơn 1,1 triệu lượt khách du lịch*, Quý I/2024, TP. Hội An đón hơn 1,1 triệu lượt khách du lịch (baoquangnam.vn), 2024.

15. Tổng cục Du lịch: *Báo cáo Thường niên Du lịch Việt Nam 2019*, Nxb Lao động, 2020.

16. Đặng Thị Tuyết: *Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, số 4 (89) - 2015, tr 97-106.